

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH KẸO HẢI HÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 214/BC-CPHH

Hà nội, ngày 13 tháng 04 năm 2018

**BÁO CÁO SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG SXKD NĂM 2018**

I/ BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017:

1. Đặc điểm tình hình năm 2017

• **Khó khăn:**

- Năm 2017 nền kinh tế trong nước vẫn còn rất nhiều khó khăn nên nhu cầu của người tiêu dùng đối với các sản phẩm bánh kẹo vẫn chưa cải thiện được nhiều. Nền kinh tế quốc tế vẫn bị ảnh hưởng nhiều từ suy thoái và xung đột chính trị nên rất khó khăn trong việc tăng kim ngạch xuất khẩu.

- Năm 2017, nước ta tiếp tục thực hiện cam kết AFTA giảm thuế nhập khẩu bánh kẹo xuống còn 0% làm cho ngành bánh kẹo trong nước bị cạnh tranh rất khốc liệt với các loại bánh kẹo nhập khẩu từ các nước ASEAN. Với việc phải sử dụng đường giá cao và ảnh hưởng tâm lý sính hàng ngoại của một bộ phận người tiêu dùng trong nước nên các loại bánh kẹo trong nước rất khó khăn khi phải cạnh tranh với các loại bánh kẹo ngoại.

- Một số vật tư đầu vào tăng giá, đặc biệt là đường kính, chất béo, sữa bột, nguyên liệu socola...(tăng trên 30% so với đầu năm), làm ảnh hưởng lớn đến hiệu quả SXKD của Công ty.

- Giá năng lượng: gas, dầu tăng trong kỳ cũng làm tăng chi phí đầu vào của sản xuất.

- Chính phủ tiếp tục chính sách bảo hộ ngành đường nên Công ty vẫn phải sử dụng đường sản xuất trong nước giá cao làm ảnh hưởng đến tình hình cạnh tranh với các loại bánh kẹo nhập ngoại.

- Tình hình bão lụt tại Miền Trung và một số tỉnh thành đã ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân nói chung và nhu cầu bánh kẹo nói riêng.

- Do người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến vấn đề sức khỏe, sợ sử dụng các sản phẩm có nhiều đường nên xu hướng tiêu dùng kẹo bị giảm sút so với tiêu dùng các loại bánh trong khi các sản phẩm kẹo của công ty chiếm tỷ trọng lớn hơn so với các sản phẩm bánh nên công ty gặp nhiều khó khăn trong việc tăng trưởng.

- Năm 2017 là năm thực hiện di dời nhà máy chính của Công ty từ 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội sang nhà máy mới tại khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh. Quá trình di dời và lắp đặt lại các dây chuyền tại nhà máy mới đã làm gián đoạn sản xuất một thời gian (từ 1.5 đến 03 tháng) đến mặc dù công ty đã chủ động dự trữ hàng trước khi di dời nhưng vẫn không đáp ứng được nhu cầu thị trường nên đã bị thiếu hụt hàng hóa một số mặt hàng chủ lực như kẹo chew, kẹo cứng, bánh kem xốp, bánh craker... nên đã ảnh hưởng rất lớn tới việc tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của công ty.

- Nhà máy mới nằm trong khu công nghiệp nên phải cạnh tranh với các công ty khác để thu hút lao động nên kéo theo chi phí lao động cao hơn và bị thiếu hụt lao động thời vụ trong quý IV đã làm ảnh hưởng tới việc tăng doanh thu và lợi nhuận của công ty.

- Ngành bánh kẹo tiêu thụ mạnh vào dịp lễ tết nhưng năm 2017 là năm nhuận nên tết Âm 2018 đến muộn (ngày 16/02/2018) nên đã ảnh hưởng lớn đến doanh thu của công ty.

• **Thuận lợi :**

- Năm 2017 chính phủ tiếp tục thực hiện nhiều biện pháp nhằm ổn định môi trường vĩ mô, cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao sức cạnh tranh của cả nền kinh tế.

- Công ty đặc biệt quan tâm đến chất lượng sản phẩm, đầu tư đổi mới công nghệ trên cơ sở tận dụng các dây chuyền sẵn có để tạo ra các dòng sản phẩm mới có chất lượng mang lại hiệu quả kinh tế.

- Do quá trình hội nhập vào nền kinh tế thế giới nên công ty đã có nhiều điều kiện mở rộng thị trường xuất khẩu.

- Công ty có đội ngũ nhân lực có kinh nghiệm, lành nghề cùng với tình hình tài chính lành mạnh, đã tạo điều kiện thuận lợi cho công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Hải Hà là một trong các Công ty dẫn đầu của ngành bánh kẹo trong nước, với truyền thống 57 năm hình thành và phát triển, sản phẩm của Công ty đã được người tiêu dùng trong nước tin nhiệm, Công ty đã mở được một số thị trường mới và đã có những bước tiến vững chắc để nâng cao sản lượng xuất khẩu trong những năm tiếp theo.

Trước tình hình trên, để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, công ty đã có nhiều giải pháp và chiến lược như sau:

• **Về định hướng sản phẩm:**

- Tiếp tục định hướng chuyển đổi cơ cấu sản phẩm theo hướng giảm sản lượng của các dòng sản phẩm thông thường lợi nhuận thấp để tập trung phát triển các dòng sản phẩm cao cấp đặc biệt là các dòng bánh kẹo cao cấp để nâng cao thị phần.

- Về cơ cấu sản phẩm: Trong năm 2017 các dòng kẹo mới như Goodmilk, Soffee đã có tăng trưởng rất mạnh, đây là kết quả của chiến lược phát triển dòng sản phẩm cao cấp với chất lượng cao và mẫu mã đẹp được thị trường chấp nhận. Các dòng bánh kem xốp, cookies, Craker bị giảm nhẹ là do các dây chuyền này phải dừng sản xuất một thời gian để di dời và lắp đặt sang nhà máy mới.

- Giữ vững sản lượng kẹo và tăng trưởng một số loại chiến lược như Jelly, kẹo chew, kẹo cứng nhân...

- Tiếp tục giảm dần và sẽ dừng sản xuất đối với một số sản phẩm không còn sự quan tâm của người tiêu dùng hoặc có lợi nhuận bình quân thấp hoặc có các sản phẩm có năng suất lao động thấp tốn nhiều nhân công, cụ thể là dừng sản xuất dòng sản phẩm bánh mỳ đóng gói, snack, chỉ sản xuất kẹo sữa dừa thủ công khi bố trí được lao động làm thêm giờ hoặc sản xuất khi có lao động từ các dây chuyền tạm dừng sản xuất trong mùa thấp điểm.

- Đầu tư thiết bị sản xuất các sản phẩm mới trên cơ sở nghiên cứu kỹ nhu cầu thị trường để tăng sản lượng và doanh số, cụ thể như bánh gạo INARI, kẹo sô cô la Sokiss, đặc biệt là kẹo Toffee bọc socola SOFEE được thị trường đánh giá rất cao với mẫu mã đẹp, chất lượng vượt trội tương đương với dòng kẹo ngoại cao cấp.

- Nghiên cứu về mẫu mã, chất lượng để tung ra thị trường các sản phẩm của hai dây chuyền mới được đầu tư và hoạt động trong năm 2017, kết quả đã tung ra được một số nhãn sản phẩm mới như bánh mềm nhân trứng Mercury hộp 252g, hộp 420g, túi 315g; bánh nhân mít Daka hộp 350g, túi 416g; bánh craker rắc táo biển Kami hộp 230g... góp phần tăng doanh thu lợi nhuận của công ty trong quý IV/2017.

• **Về đổi mới công nghệ mẫu mã bao bì – tiết kiệm nguyên nhiên liệu trong quá trình sản xuất**

- Tăng cường công tác nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới tự động hóa để nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm. Năm 2017 công ty đã đầu tư máy đóng gói tự động đối với các túi 350 gam trở lên cho dây chuyền sản xuất kẹo chew và kẹo Goodmilk góp phần hạ giá thành và giảm lao động thủ công ở khâu đóng gói.

- Nghiên cứu sử dụng các vật liệu cao cấp để làm bao bì sản phẩm như: Màng metalize, hộp giấy trang kim in sần, dập nổi các họa tiết để tạo các sản phẩm cao cấp cạnh tranh với hàng ngoại và các đối thủ khác trong nước.

- Đầu tư xe nâng hàng để tăng năng lực bốc xếp giảm phụ thuộc vào công nhân bốc xếp
- Tiếp tục nghiên cứu để bố trí lao động hợp lý nhằm tiết kiệm lao động tại các nhà máy đặc biệt là tiết kiệm lao động tại nhà máy VSIP
- Tiếp tục chuyển đổi từ sử dụng hơi từ lò đốt dầu sang mua hơi thành phẩm tại nhà máy bánh kẹo Hải Hà 1 nhằm tiết kiệm chi phí nhiên liệu.

• Về công tác tiêu thụ và thị trường:

- Công ty đã có nhiều biện pháp nghiên cứu thị trường nhằm cải tiến quy trình đóng gói, thay đổi mẫu mã bao bì để tăng sức cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thay đổi của khách hàng. Có nhiều chính sách, chương trình bán hàng giới thiệu các nhãn hàng mới như Longpie Luxury, bánh gạo, kẹo Goodmilk, kẹo Sofee, jelly Pooz... giúp cho sản phẩm mới thâm nhập thị trường nhanh chóng vào thị trường mang lại doanh số ổn định và có xu hướng tăng trưởng, từng bước thay thế các sản phẩm cũ.
- Tập trung nghiên cứu, tung các sản phẩm mới ra thị trường như: bánh táo biển Kami, bánh nhân trứng Mercury, bánh nhân mứt Darka để khai thác các dây chuyền mới đầu tư
- Đẩy mạnh công tác bán hàng, tập trung vào các mặt hàng chiến lược của công ty, tăng cường công tác quảng cáo tiếp thị đối với những mặt hàng mới.
- Tiếp tục đầu tư vào các dòng sản phẩm mang tính thời vụ nhưng có hiệu quả cao trong các dịp lễ tết như trung thu, bánh kẹo hộp.
- Đầu tư mở rộng sản xuất các dòng sản phẩm có sức cạnh tranh tốt, hiệu quả cao, sản xuất chưa đáp ứng đủ nhu cầu thị trường như kẹo Jelly Chip haiha, Good milk, Sofee
- Tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm tại hệ thống cửa hàng Haihabakey theo mô hình để đáp ứng nhu cầu khách hàng, làm tăng hiệu quả và thương hiệu của công ty.
- Tiếp tục hỗ trợ mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm tại những thị trường mà sản phẩm của công ty tiêu thụ còn yếu bậc biệt là các tỉnh phía Nam.
- Nghiên cứu nhu cầu thị trường để cân đối sản xuất, tồn kho hợp lý đảm bảo đủ hàng cung cấp cho thị trường đặc biệt trong các dịp lễ tết, hạn chế chi phí lưu kho
- Đầu tư cho công tác quảng cáo tiếp thị nhằm nâng cao thương hiệu HAIHACO trên thị trường. Cùng cố nhân lực cho bộ phận bán hàng nhằm từng bước chuyên nghiệp hóa và nâng cao hiệu quả của bộ phận bán hàng. Mở rộng và phát triển hệ thống kênh phân phối sản phẩm nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.
- Tình hình xuất khẩu hàng hóa: Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2017 đạt 3.081.000 USD bằng 97.8% so với năm 2016. Kim ngạch xuất khẩu bị giảm nguyên nhân chủ yếu do việc di dời nhà máy nên sản lượng bị thiếu hụt không đáp ứng được các đơn hàng xuất khẩu cuối năm. Sản phẩm của công ty đã được xuất đi 13 nước trên thế giới. Kim ngạch xuất khẩu sang các thị trường cũ như: Lào, Campuchia, Hàn Quốc, Trung Quốc... bị giảm sút do ảnh hưởng của tỉ giá và vấn đề chính trị. Thị trường, Myanmar, Mông Cổ tăng trưởng tăng trưởng mạnh so với năm 2016. Khách hàng đã chấp nhận nhiều nhãn hàng mới của công ty như: Bánh Long pie, bánh nhân mứt Darka, bánh nhân trứng Mercury, bánh coolte, soheart...

• Về công tác đầu tư :

- Về dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 25 Trương Định - Hà Nội:
Công ty đã ký hợp đồng hợp tác đầu tư với Liên danh giữa Công ty cổ phần ACI Việt Nam và Công ty cổ phần Hạ tầng Đông Á, thành lập công ty cổ phần để thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất tại khu đất 25 Trương Định, Hà nội. Theo hợp đồng, các đối tác trong Liên danh đã chuyển tiền đặt cọc để Công ty bổ sung vào nguồn vốn thực hiện dự án di dời, tuy nhiên việc triển khai dự án hiện đang gặp khó khăn do chủ trương

gần đây nhất của Chính phủ là hạn chế và tiến tới tạm dừng cấp phép mới cho các dự án nhà cao tầng trong khu vực nội đô. Do vậy, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội chưa phê duyệt quy hoạch cho khu đất dự án 25 Trương Định, nên có khả năng sẽ ảnh hưởng đến tiến độ hợp đồng hợp tác đầu tư đã ký kết.

• Về đầu tư xây dựng cơ bản:

Trong năm 2017 công ty đã tiếp tục đầu tư và thực hiện di dời xong nhà máy sản xuất chính sang khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh. công ty đầu tư xây dựng các hạng mục nhà máy và các thiết bị sản xuất cụ thể như sau:

Đầu tư xây dựng nhà xưởng sản xuất bánh kẹo và một số hạng mục phụ trợ tại nhà máy trong KCN VSIP Bắc Ninh hoàn thành và đưa vào sử dụng từ tháng 07/2017. Trị giá đầu tư 36.938 tỷ đồng và 2.470.000 USD; Đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị lẻ và phương tiện phục vụ sản xuất trị giá 21.698 tỷ đồng

• Về chính sách đối với người lao động:

- Tiếp tục áp dụng phương án trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động, vị trí công việc, giảm bớt hiện tượng chảy máu chất xám và thu hút được nhân lực có trình độ cao.
- Thực hiện chế độ phụ cấp kỹ thuật cho công nhân kỹ thuật lành nghề tại các đơn vị nhằm khuyến khích lao động kỹ thuật có tay nghề cao gắn bó làm việc lâu dài tại Công ty, hợp lý hoá khâu sử dụng lao động, bố trí kế hoạch sản xuất dự trữ hợp lý nhằm hạn chế phải tuyển lao động thời vụ dịp cuối năm.
- Thực hiện nhiều biện pháp để thu hút lao động mới tại khu công nghiệp nhằm đảm bảo lao động thời vụ phục vụ đợt sản xuất cuối năm.
- Thu nhập bình quân tăng 19.92 % so với năm trước: đạt 9.12 triệu đồng/người/tháng.
- Chính sách đào tạo: Công ty thường xuyên tiến hành các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghề tay cho người lao động.
- Ngoài các chính sách trên, các chính sách khác cho cán bộ công nhân viên được áp dụng theo đúng Luật Lao động.

• Về tài chính

- Tồn kho vật tư và sản phẩm hợp lý để vừa đảm bảo tiết kiệm vốn vừa đảm bảo đủ vật tư sản xuất và thành phẩm dự trữ để bán hàng những lúc cao điểm. Vòng vốn được quay vòng hiệu quả.
- Công ty đề ra chính sách hỗ trợ nhằm thúc đẩy các nhà phân phối, đại lý mua hàng bằng tiền ngay nhằm hạn chế thấp nhất các rủi ro về tín dụng, tăng hiệu quả sử dụng vốn

2. Kết quả thực hiện năm 2017:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ (%) 2017/2016	Tỷ lệ (%) so với KH
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	854.979	860.000	867.366	101,45	100,86
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	41.974	42.000	42.257	100,67	100,61
3	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	326.814	334	352.303	107,80	105,48
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	164.250	164.250	164.250	100,00	100,00
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	39.426	38.000	38.214	96,93	100,56
6	Giá trị xuất khẩu	Nghìn USD	3.151	3.000	3.081	97,8	102,7

7	Thu nhập bình quân	Tr đồng/ng/ tháng	7.605	8.360	9.120	119,92	109,09
8	Quỹ lương	Tỷ đồng	117.363	138.114	138.541	118,04	100,31

3. Dự kiến phân phối lợi nhuận 2017:

ĐVT : Triệu đồng

TT	Nội dung	Số dư 31/12/2016	Số dư 31/12/2017	Phân phối lợi nhuận năm 2017
1	Lợi nhuận sau thuế	33.159	33.701	
2	Quỹ đầu tư phát triển	114.390	114.390	32.016
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	17.630	10.793	1,685
4	Lợi nhuận chưa phân phối	11.014	36.503	
5	Tạm ứng cổ tức %/Vốn điều lệ			0

Năm 2017 Công ty sẽ không chia cổ tức cho các cổ đông và dùng lợi nhuận để đầu tư phát triển kinh doanh.

4. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

4.1 Các dự án đã thực hiện, tổng giá trị đầu tư: Trong năm 2017 công ty đã triển khai các gói thầu sau:

STT	Hạng mục	Đơn vị	Giá trị gói thầu phê duyet	Giá quyết toán	Thực hiện năm 2017
A	Các gói thầu thuộc dự án di dời:				
1)	VSIP14: Xây dựng nhà xưởng sản xuất bánh kẹo	Tr đồng	62.068	53.574	12.946
2)	VSIP16: Lắp đặt hệ thống thang máy chở hàng nhà xưởng sản xuất	Tr đồng	1.200	1.198	763
3)	VSIP17: Xây dựng bể nước ngầm và trạm bơm giai đoạn II	Tr đồng	998,5	898,9	66,1
4)	VSIP18: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị các gói thầu : VSIP14,15,16,17	Tr đồng	967,35	860	352,8
5)	VSIP19: Xây dựng hệ thống cấp thoát nước và giao thông nội bộ	Tr đồng	15.005	12.169	6.304
6)	VSIP20: Xây dựng hệ thống điện tổng mặt bằng - trạm biến áp giai đoạn I	Tr đồng	9.930	6.902	6.159
7)	VSIP21: Xây dựng hệ thống báo cháy và CC tự động, hệ thống CC cấp nước vách tường trong, ngoài nhà, phương tiện CC ban đầu Nhà xưởng sản xuất bánh kẹo	Tr đồng	5.244	4.895	4.291,3

8)	VSIP22: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị các gói thầu – VSIP19,20,21	Tr đồng	452,69	380,6	124,6
9)	VSIP23: Đầu tư dây chuyền đồng bộ sản xuất bánh mềm cao cấp công suất 300 kg/giờ	Nghìn USD	1.490	1.445	1.300,5
10)	VSIP24: Đầu tư dây chuyền đồng bộ sản xuất bánh qui cao cấp công suất 600 kg/giờ	Nghìn USD	1.574	1.462,68	1.170,18
11)	VSIP 25: Xây dựng nhà văn phòng và căn tin	Tr đồng	5.129	4.812	1.458
12)	VSIP26: Xây dựng hệ thống bể trạm xử lý nước thải công suất 300 m3/ngày đêm	Tr đồng	2.374	1.712	124
13)	VSIP27: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị các gói thầu VSIP25,26	Tr đồng	112,5	99,54	
14)	Nhà kho chứa hàng	Tr đồng			19.815
15)	Các hạng mục khác của nhà máy VSIP	Tr đồng			13.805
Tổng cộng		Tr đồng	103.704	87.501	66.208,8
		Nghìn USD	3.064	2.907,6	2.470,68
B	Mua sắm máy móc thiết bị lẻ và phương tiện vận tải				
1)	Máy móc thiết bị (máy đóng gói, máy, máy dán hộp, chiên...)				7.873,5
2)	Phương tiện vận tải				4.763
3)	Tổng cộng B		15.000	16.265	12.636,5
Tổng cộng: A+B		Tr đồng	118.704	103.766	78.845,3
		Nghìn USD	3.064	2.907,6	2.470,68

Tổng chi phí các dự án XDCB đã thực hiện năm 2017 là 66.208,8 triệu đồng, đầu tư dây chuyền thiết bị và phương tiện vận tải là 12.636,5 Triệu đồng và 2.470.680 USD

II/ PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018:

1. Nhận định chung về tình hình năm 2018

- Năm 2018 theo đánh giá chung sẽ có nhiều khó khăn đặc biệt do tình hình biến đổi khí hậu, nắng nóng bất thường, chính phủ sẽ tiếp tục chính sách thắt chặt tín dụng. Tình hình lạm phát có diễn biến phức tạp, lãi suất tín dụng và tỷ giá ngoại tệ có xu hướng tăng cao. Một số vật tư như chất béo, dầu cọ... và giá nhiên liệu cũng có xu hướng tăng sẽ gây ảnh hưởng đến hiệu quả của công ty.
- Các loại bánh kẹo từ các nước ASEAN tiếp tục được giảm thuế nhập khẩu về mức thuế suất 0% theo lộ trình AFTA nên các sản phẩm của Công ty sẽ phải cạnh tranh khốc liệt với các sản phẩm bánh kẹo có xuất xứ từ các nước ASEAN.
- Nghị Định số 153/2016 ND-CP quy định lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lên mức 3.750.000 đồng/tháng nên các khoản bảo hiểm đóng cho người lao động sẽ tăng lên làm ảnh hưởng tới hiệu quả của công ty.
- Sự cạnh tranh khốc liệt với các sản phẩm bánh kẹo có xuất xứ từ các nước ASEAN. Trong khi đó công ty vẫn tiếp tục gặp bất lợi so với các đối thủ ngoại

nhập do Chính phủ vẫn tiếp tục bảo hộ ngành mía đường dẫn tới chi phí đầu vào cao, giảm sức cạnh tranh đối với bánh kẹo nhập khẩu.

- Đối với Hải Hà năm 2018 gặp một số khó khăn riêng cần phải tháo gỡ mới có thể thúc đẩy tăng trưởng cụ thể: một số dây chuyền đã hoạt động hết công suất như dây chuyền gây thiếu hụt hàng kéo dài như dây chuyền sản xuất kẹo jelly, một số dây chuyền đã hết công suất như dây chuyền sản xuất bánh miniwaf, một số dây chuyền đã chạy được 80% công suất như dây chuyền bánh mềm, dây chuyền bánh trứng sữa...các dây chuyền khác còn công suất để tăng sản lượng nhưng do hiện nay việc tuyển dụng lao động sx chỉ đủ đi 2 ca như kẹo chew, bánh Craker, cookies nên rất khó để có đủ sản lượng đáp ứng yêu cầu tăng trưởng cao
- Mặc dù có một số khó khăn nhưng cũng có một số điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty như: Nền kinh tế thế giới được dự báo tăng trưởng khả quan trở lại. Chính phủ tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 19/2016 NQ-CP về những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 35/2016/ NQ-CP về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp... Niềm tin kinh doanh được củng cố, lãi suất được điều chỉnh ở mức thấp sẽ thúc đẩy tiêu dùng, nguồn vốn được khai thông sẽ thúc đẩy sản xuất kinh doanh.
- Năm 2018 nhà máy chính tại khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh đã đi vào hoạt động ổn định với 02 dây chuyền mới sẽ tạo điều kiện thuận lợi so với với năm 2017.
- Thị trường phía Nam và xuất khẩu còn dư địa xuất khẩu.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

• Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2018:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Tỷ lệ %
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	867,366	1.100	126,82
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	42,257	100	236,64%
3	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	352,303		
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	164,25	164,25	100
5	Giá trị xuất khẩu	Nghìn USD	3.081	3.200	103,86
6	Lao động thực tế sử dụng BQ	Người	1.269	1.562	123,08%
7	Quỹ lương	Tỷ đồng	138,54	174,29	125,08%
8	Cổ tức	%	0	10%	

* Kế hoạch đầu tư XDCB năm 2018:

Năm 2018 công ty sẽ đầu tư các dây chuyền để nâng cao qui mô sản xuất của nhà máy tại VSIP Bắc Ninh và đầu tư mở rộng năng lực sản xuất tại các nhà máy HH1, HH2

STT	Hạng mục	Đơn vị	Mức đầu tư
A	Đầu tư dây chuyền mới		

1	Đầu tư dây chuyền sản xuất kẹo Jelly công suất 500kg/giờ	Nghìn USD	2.100
2	Đầu tư lò sản xuất bánh kem xốp công suất ... kg/giờ	Tr đồng	2.940
3	Đầu tư máy đóng gói tự động	Tr đồng	1.300
B	Máy móc thiết bị lẻ bổ sung cho sản xuất, nâng cấp hệ thống cấp kẹo tự động, phương tiện vận tải...	Tr đồng	10.000
	TỔNG CỘNG A+B+C+D	Tr đồng	14.240
		Nghìn USD	2.100

Nguồn vốn để thực hiện các Dự án đầu tư năm 2018 lấy từ nguồn khấu hao cơ bản trong năm, quỹ đầu tư phát triển của Công ty và vay ngân hàng.

3. Các biện pháp chủ yếu để thực hiện phương án kinh doanh năm 2018:

Để thực hiện kế hoạch năm 2018, Công ty dự kiến sẽ thực hiện các công việc chủ yếu sau:

Về sản xuất:

- Tiếp tục nghiên cứu để hợp lý hoá quá trình sản xuất, giảm chi phí tiêu hao nguyên vật liệu và tăng năng suất lao động. Tập trung chỉ đạo triệt để tiết kiệm để tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quan tâm hơn nữa vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm hạn chế tối đa những biến cố về chất lượng có thể làm ảnh hưởng đến uy tín của công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu cơ giới hóa một số khâu trong dây chuyền sản xuất nhằm tăng năng suất lao động. Đầu tư xây dựng hệ thống quản lý hiện đại dựa trên các ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý sản xuất kinh doanh hiệu quả, tiết kiệm lao động.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật và các chỉ tiêu quan trọng khác. Công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm cũng như mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thực hiện đúng theo yêu cầu của hệ thống đảm bảo chất lượng ISO 22000. Tin học hóa hệ thống quản lý.

- Có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo đội ngũ công nhân mới phù hợp với nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh.

Về nghiên cứu sản phẩm mới:

- Tập trung nghiên cứu nhu cầu thị trường để thay đổi mẫu mã, qui cách đóng gói sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm và tăng khả năng khai thác dây chuyền sản xuất hiện có.

- Triển khai thực hiện hợp đồng hợp tác với các Công ty Dược để triển khai các sản phẩm thực phẩm chức năng bán tại các hiệu thuốc trên toàn quốc như: kẹo jelly, bánh mềm nhân trứng, kẹo gừng mật ong...

- Tập trung nghiên cứu mẫu mã sản phẩm cho hai dây chuyền mới lắp đặt trong năm 2017 theo hướng tạo ra các sản phẩm cao cấp chất lượng cao mẫu có tính đột phá với mẫu mã đẹp giá cả hợp lý từ đó tạo tiền đề cho phát triển mạnh trong những năm tiếp theo.

- Tập trung phát triển sản phẩm theo hướng tự động hóa, giảm bớt phụ thuộc vào lao động thủ công từ đó tăng năng suất lao động và nâng cao đời sống của người lao động.

- Tập trung nghiên cứu thay đổi thiết kế và mẫu mã để nâng giá trị sản phẩm của công ty và đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Đầu tư thêm một số thiết bị để sản xuất các loại bánh kẹo cao cấp để cạnh tranh với các hàng ngoại nhập trên dây chuyền hiện có.

Về công tác bán hàng, marketing:

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu đầu tư phát triển sản phẩm mới, đẩy chuyên sản xuất mới đầu tư tại khu công nghiệp, cải tiến mẫu mã bao bì. Đầu tư mạnh vào các sản phẩm thời vụ như bánh trung thu, các sản phẩm tại hệ thống Bakery.

- Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, xúc tiến thương mại, mở thêm các thị trường xuất khẩu mới, ổn định thị trường cũ. Tăng cường tham gia các hội chợ tại các nước trong khu vực để tìm kiếm bạn hàng mới. Phần đầu đạt kim ngạch XK năm 2018 là 3,2 triệu USD.

- Xúc tiến các hoạt động xây dựng thương hiệu và các nhãn hiệu sản phẩm để giữ vững vị trí của doanh nghiệp trên thị trường: từ các bộ phận thiết kế sản phẩm, nghiên cứu phát triển sản phẩm, sản xuất, bán hàng, tiếp thị sẽ phối hợp chặt chẽ và đồng bộ trong vấn đề xây dựng thương hiệu

- Tiếp tục củng cố nhân lực cho bộ phận bán hàng nhằm từng bước chuyên nghiệp hoá và nâng cao hiệu quả của bộ phận bán hàng, xây dựng và phát triển hệ thống kênh phân phối sản phẩm nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.

- Tiếp tục tập trung nguồn lực để củng cố và phát triển thị trường phía Nam.

Về chính sách với người lao động:

Năm 2018 là năm bản lề trong quá trình phát triển công ty, là năm nhà máy mới tại VSIP Bắc Ninh đi vào hoạt động ổn định vì vậy việc sắp xếp, bố trí, duy trì và tuyển dụng đảm bảo cơ cấu lao động cho nhà máy chính và các nhà máy HH1, HH2 là được công ty xác định là một nhiệm vụ rất quan trọng đến sự ổn định và phát triển nhà máy, chính vì vậy công ty sẽ áp dụng các giải pháp về lao động như sau:

- Tiếp tục áp dụng phương án trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động, vị trí công việc, giảm bớt hiện tượng chảy máu chất xám và thu hút được nhân lực có trình độ cao. Năm 2018 công ty sẽ điều chỉnh cơ cấu tiền lương và thưởng trong quỹ lương đảm thu nhập hàng tháng cho người lao động

- Thực hiện chế độ phụ cấp kỹ thuật cho công nhân kỹ thuật lành nghề tại các đơn vị nhằm khuyến khích lao động kỹ thuật có tay nghề cao gắn bó làm việc lâu dài tại Công ty, hợp lý hoá khâu sử dụng lao động, bố trí kế hoạch sản xuất dự trữ hợp lý nhằm hạn chế phải tuyển lao động thời vụ dịp cuối năm.

- Xây dựng các chính sách nhằm khuyến khích cán bộ nhân viên có sáng kiến đem lại hiệu quả cho công ty, khuyến khích thi đua hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018

- Chính sách đào tạo: Công ty thường xuyên tiến hành các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghề tay cho người lao động.

- Ngoài các chính sách trên, các chính sách khác cho cán bộ công nhân viên được áp dụng theo đúng Luật Lao động.

Trên đây là một số giải pháp chung có tính chất định hướng để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2018 của Công ty. Tùy điều kiện và tình hình thực tế, Ban điều hành Công ty sẽ có những kế hoạch, giải pháp thích hợp.

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT, VP.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Bùi Thị Thanh Hương

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2017**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà

I. Cơ cấu tổ chức :

Năm 2017 là năm cuối của nhiệm kỳ 5 năm (2012-2017)

Hội đồng quản trị cũ của Công ty gồm 04 thành viên, Ban kiểm soát gồm 03 thành viên.

Danh sách các thành viên HĐQT (năm 2017) như sau:

1. Ông Trần Hồng Thanh – Thành viên HĐQT - Được ủy quyền làm chủ tọa các phiên họp và ký các văn bản, nghị quyết, quyết định của HĐQT

2. Ông Nguyễn Việt Hà – Thành viên;

3. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa – Thành viên;

4. Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Thành viên;

Ngày 13/02/2018, tại Phiên họp ĐHĐCĐ bất thường của Công ty đã bầu ra Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2022 gồm 7 thành viên:

1. Ông Lê Mạnh Linh – Chủ tịch HĐQT;

2. Bà Bùi Thị Thanh Hương – Thành viên;

3. Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Thành viên;

4. Bà Vũ Thị Thúy – Thành viên;

5. Bà Lưu Thị Tuyết Mai – Thành viên;

6. Ông Trần Anh Thắng – Thành viên;

7. Bà Nguyễn Thị Lan – Thành viên;

Số cổ phần các thành viên HĐQT hiện tại nắm giữ tính đến thời điểm 05/04/2018:

- Tỷ lệ sở hữu cá nhân và đại diện của các thành viên HĐQT: 954.700 CP, chiếm tỷ lệ 5,81% Vốn điều lệ.

- Tổ chức bộ máy điều hành gồm 06 Phòng nghiệp vụ và 05 chi nhánh (trong đó có 03 chi nhánh đồng thời là Nhà máy sản xuất) vận ổn định và hoạt động hiệu quả

Hội đồng quản trị và Ban điều hành mới tiếp nhận và điều hành hoạt động SXKD của Công ty kể từ ngày 13/02/2018.

Do vậy, Hội đồng quản trị hiện tại sẽ báo cáo tình hình hoạt động của năm 2017 trên cơ sở Báo cáo Tài chính năm và các chứng từ, hồ sơ được nhận bàn giao.

II. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2017

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu đạt 867,4 tỷ đồng đạt 101,5% so với năm 2016.
- Tổng lợi nhuận trước thuế 42,257 tỷ đồng đạt 100,6% so với kế hoạch và bằng 100,5 % so với năm 2016.
- Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ là 25,72 %.
- Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế trên doanh thu 4,87% .
- Các khoản trích nộp ngân sách 38,214 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân của CBCNV: 9,12 triệu đồng/người/tháng so với cùng kỳ đạt 120%.
- Năm 2017 Công ty chưa tạm ứng cổ tức cho cổ đông.

2. Hoạt động đầu tư:

Trong năm 2017 Công ty đã tiếp tục đầu tư và thực hiện di dời xong nhà máy sản xuất chính sang khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh. Công ty đầu tư xây dựng các hạng mục nhà máy và các thiết bị sản xuất, cụ thể như sau:

- Đầu tư xây dựng nhà xưởng sản xuất bánh kẹo và một số hạng mục phụ trợ tại nhà máy trong Khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh hoàn thành và đưa vào sử dụng từ tháng 07/2017. Trị giá đầu tư 36,9 tỷ đồng và 2,47 triệu USD (tương đương khoảng 56 tỷ đồng)
- Đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị lẻ và phương tiện phục vụ sản xuất trị giá 21,698 tỷ đồng

Về dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại 25 Trương Định, Hà Nội: Công ty đã ký Hợp đồng hợp tác đầu tư với các đối tác hoạt động trong lĩnh vực phát triển dự án, để thực hiện và triển khai Dự án. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, phía đối tác chưa thực hiện thanh toán tiền hợp tác đúng tiến độ, nên Hội đồng quản trị đang xem xét lại năng lực đối tác và khả năng tiếp tục thực hiện Hợp đồng.

3. Về lao động và tiền lương:

- Đảm bảo thu nhập cho cán bộ công nhân viên với mức bình quân năm 2017 là 9,12 triệu đồng/người/tháng, tăng 20% so với năm 2016, góp phần nâng cao được thu nhập cho người lao động.
- Công ty tiếp tục thực hiện qui chế trả lương theo sản phẩm và vị trí công việc.
- Quan tâm đến đội ngũ trí thức, đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề, đảm bảo chính sách, chế độ và thù lao hợp lý theo cơ chế thị trường .

III. Công tác quản lý giám sát của HĐQT năm 2017:

Trong năm 2017, HĐQT (nhiệm kỳ cũ) đã tiến hành 03 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên cả 03 lần đều chưa được ĐHĐCĐ thông qua chương trình. Do vậy toàn bộ các báo cáo của năm 2016 (bao gồm cả BCTC năm) chưa được thông qua. Và các vấn đề cần sự thông qua và ủy quyền của ĐHĐCĐ cho Hội đồng quản trị thực hiện trong năm 2017 cũng chưa được quyết định.

Trong năm, HĐQT nhiệm kỳ cũ đã tiến hành 09 cuộc họp và ban hành 03 Nghị quyết và quyết định để làm cơ sở cho Tổng Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất - kinh doanh. Các vấn đề lớn đã được xem xét, phê duyệt như sau:

- Xem xét thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2016, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2017 cũng như các tài liệu, báo cáo khác trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2017.
- Quyết định trả cổ tức đợt 2 năm 2016 cho cổ đông, tỷ lệ 5%/vốn điều lệ (chi trả vào tháng 03/2017)
- Quyết định về việc thành lập chi nhánh Công ty tại VSIP – Bắc Ninh.
- Lựa chọn công ty Kiểm toán An Việt để kiểm toán BCTC năm 2017 của Công ty.
- Xem xét, thông qua báo cáo SXKD quý, 06 tháng, 09 tháng và nhiệm vụ trọng tâm của quý tiếp theo. Thông qua công tác nhân sự, cán bộ quản lý Công ty.

44437
CÔNG TY
PHÂN
H KẾ
I HÃ
NG-TR

IV. Tiền thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017:

Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017 được thực hiện bằng mức của năm 2016, cụ thể:

- HĐQT: 8.000.000 đ/người/tháng.
- BKS: Trưởng ban 8.000.000đ/tháng, các thành viên 4.000.000 đ/người/tháng.

V. Định hướng công tác HĐQT năm 2018

Trong năm 2018, HĐQT Hải Hà tập trung vào các nhiệm vụ chính như sau:

1. Chỉ đạo HHC hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2018
HĐQT HHC sẽ chủ động bám sát tình hình kinh doanh, đưa ra các quyết sách hợp lý và kịp thời để HHC hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:
 - Tổng doanh thu: 1.100 tỷ đồng;
 - Lợi nhuận trước thuế: 100 tỷ đồng;
 - Mức cổ tức: 10%
2. Tái cấu trúc cơ cấu quản lý, điều hành doanh nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đảm bảo kiểm soát tốt chi phí sản xuất và hoạt động

3. Lập kế hoạch đầu tư để mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, tạo tiền đề cho sự phát triển của HHC trong giai đoạn 5 năm tới đây.
4. Mở rộng thị trường tiêu thụ tại khu vực Miền Nam, Miền Trung và xuất khẩu
5. Đặt quan hệ với các tổ chức tài chính trong và ngoài nước để thu xếp nguồn vốn, đảm bảo cho nhu cầu đầu tư, phát triển doanh nghiệp trong trung và dài hạn.

VI. Đề xuất xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông:

Để thực hiện nhiệm vụ đề ra, HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ thông qua các nội dung cơ bản như sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;
2. Thông qua mức thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018, như sau:
 - HĐQT: 70.000.000 đ/tháng
 - BKS : 20.000.000 đ/tháng.
3. Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2016, 2017;
4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016, năm 2017;
5. Thông qua việc sửa đổi điều lệ Công ty theo nội dung được trình trong đại hội, phù hợp với quy định mới của pháp luật;
6. Thông qua Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty;
7. Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu;
8. Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị thay mặt ĐHĐCĐ:
 - Quyết định tỷ lệ chia cổ tức 2018;
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018
 - Quyết định các vấn đề khác trong thẩm quyền của ĐHĐCĐ

HQĐT đã có các Tờ trình cụ thể về các nội dung đề xuất trên đây gửi ĐHĐCĐ xem xét. Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- BKS;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Mạnh Linh

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán hiện hành;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát báo cáo các hoạt động trong năm 2017 của Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà (sau đây gọi tắt là “Công ty”), Hội đồng quản trị và Ban điều hành trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty theo những nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2018

1. Thành phần Ban Kiểm Soát:

- Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018 – 2022 gồm 04 thành viên được bầu và thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) bất thường của Công ty ngày 13/02/2018. Các thành viên Ban Kiểm soát đương nhiệm tại ngày lập báo cáo như sau:
 - + Bà Doãn Hồ Lan - Trưởng ban
 - + Ông Hoàng Hùng - Thành viên
 - + Bà Đoàn Thùy Dương - Thành viên
 - + Ông Nghiêm Khắc Đạt - Thành viên

2. Hoạt động của Ban Kiểm Soát trong năm 2017

- Tiếp nhận nhiệm vụ và hoạt động của Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2012-2017 kể từ ngày 13/02/2018 để làm cơ sở báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
- Các hoạt động thường kỳ của Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm:
 - + Giám sát việc thực hiện Nghị Quyết ĐHĐCĐ, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và tham gia các kỳ họp của Hội đồng quản trị;
 - + Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban điều hành trong năm 2017;
 - + Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016, năm 2017;
 - + Tham gia ý kiến trong lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- + Kiểm tra việc thực hiện các quy định hiện hành của nhà nước, Công ty trong công tác hạch toán kế toán, quản lý tài chính, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, kiểm kê, các chi phí tại Công ty và các chi nhánh và xử lý các khiếu nại, tố cáo (nếu có).

3. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018:

- Thực hiện giám sát hoạt động Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao;
- Rà soát Điều lệ, Quy chế Quản trị, hệ thống văn bản quy định của Công ty trên cơ sở đó đưa ra kiến nghị sửa đổi cho phù hợp các quy định pháp luật của Nhà nước hiện hành và nâng cao hiệu quả Công ty.
- Kiểm tra sự tuân thủ Điều lệ, các quy định, quy chế, quy trình trong quản lý đầu tư, sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra thực hiện các quy định về hạch toán kế toán, quản lý tài chính, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, sử dụng vốn, chi phí và mua nguyên vật liệu tại các xí nghiệp, chi nhánh và văn phòng Công ty.
- Kiểm tra, thực hiện các công việc khác theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành.

II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY:

BKS nhiệm kỳ 2018 - 2022 được bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 13/2/2018 là thời điểm Công ty đã hoàn thành và công bố báo cáo kiểm toán năm 2016 và năm 2017;

Sau khi tham khảo báo cáo của BKS nhiệm kỳ 2012-2017 dự kiến được báo cáo tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 (ĐHĐCĐ năm 2017 đã được triệu tập vào tháng 6, 7, 9/2017 nhưng không thành công) và báo cáo tình hình quản trị Công ty niên yết năm 2017 (ngày 22/1/2018), BKS nhiệm kỳ 2018 - 2022 báo cáo các kết quả như sau:

- Vốn Điều lệ Công ty tại thời điểm báo cáo là 164.250.000.000 (một trăm sáu mươi bốn tỷ hai trăm năm mươi triệu) đồng;
- Cổ đông Nhà Nước thoái vốn: Tháng 3/2017 Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam đã thoái toàn bộ phần vốn Nhà nước (51%). Do vậy, Công ty không còn là doanh nghiệp có cổ phần chi phối của nhà nước nữa.
- Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017 đã thực hiện kiểm tra hoạt động kinh doanh năm 2017 vào quý IV/2017 tại Trụ sở chính và các chi nhánh tại Hồ Chí Minh, Đà Nẵng của Công ty. Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2022 xin báo cáo kết quả kiểm soát như sau:
 - + Công ty thực hiện tương đối tốt về công tác quản lý tài chính như về quản lý công nợ; quản lý các khoản phải thu, phải trả; sử dụng vốn tương đối hiệu quả; thực hiện chế độ báo cáo và nộp báo cáo tài chính đúng quy định. Các chỉ số phân tích tỷ suất lợi nhuận đều tăng so với cùng kỳ năm trước, tình hình tài chính của Công ty ổn định và phát triển.
 - + Công ty đã quan tâm thực hiện các ý kiến của Ban Kiểm soát năm 2016 và các năm trước đó.
 - + Một số nội dung chưa được thực hiện triệt để như:
 - ✓ Áp dụng và tuân thủ hệ thống quy chế, quy định trên toàn Công ty, nhà máy và các chi nhánh;
 - ✓ Thực hiện các biện pháp đảm bảo đối với các khách hàng mua bánh kẹo trả chậm và thanh toán sau khi nhận hàng (Yêu cầu khách hàng có tài sản thế chấp để đảm bảo thanh toán các khoản công nợ mua hàng);
 - ✓ Xây dựng kế hoạch phát triển thị trường dài hạn, định kỳ phân tích, đánh giá hiệu quả các chính sách, chi phí bán hàng tại Công ty và tại các chi nhánh...

- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017 do Công ty TNHH kiểm toán An Việt thực hiện được tóm tắt một số điểm cơ bản như sau:

a/Bảng cân đối kế toán (ĐVT: VNĐ)

	TÀI SẢN	Mã số	31/12/2017	01/01/2017
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN = (I + II+...V)	100	231.929.058.506	362.179.257.707
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	77.665.104.387	115.776.094.354
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	82.000.000.000
III.	Các khoản phải thu	130	48.884.136.864	58.090.022.722
IV.	Hàng tồn kho	140	102.869.631.224	102.673.570.427
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150	2.510.186.031	3.639.570.204
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN=(II+III)	200	278.542.697.304	143.197.345.697
II.	Tài sản cố định	220	220.594.741.248	48.139.008.129
	1. Tài sản cố định hữu hình	221	220.594.741.248	48.139.008.129
	- Nguyên giá	222	458.853.917.136	268.756.931.301
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(238.259.175.888)	(220.617.923.172)
	2. Tài sản cố định vô hình	227	-	-
	- Nguyên giá	228	196.200.000	196.200.000
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(196.200.000)	(196.200.000)
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	240	-	41.811.322.454
2.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	-	41.811.322.454
VI.	Tài sản dài hạn khác	260	57.713.509.081	53.012.568.139
	1. Chi phí trả trước dài hạn	261	57.713.509.081	53.012.568.139
	2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	-	-
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270	510.471.755.810	505.376.603.404

01014
CÔNG
CỐ
SẢN
HẢI
TRU

	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2017	01/01/2017
A.	NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300	158.169.185.307	178.120.724.613
I.	Nợ ngắn hạn	310	157.600.262.442	177.499.001.748
	Phải trả người bán ngắn hạn	311	86.364.805.252	76.596.400.222
	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.461.302.538	

				10.423.638.995
	Thuế và các khoản phải nộp NN	313	6.273.673.858	7.326.790.631
	Phải trả người lao động	314	24.687.220.363	42.523.406.075
	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	8.215.653.996	9.404.022.264
	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	563.380.006	1.216.024.406
	Phải trả ngắn hạn khác	319	14.989.366.690	12.127.070.416
	Vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn	320	252.000.000	252.000.000
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	10.792.959.739	17.629.648.739
II.	Nợ dài hạn	330	568.922.865	621.722.865
	1. Phải trả dài hạn khác	337	568.922.865	621.722.865
B.	NGUỒN VỐN (400=410)	400	352.302.570.503	326.813.694.267
I.	Vốn chủ sở hữu	410	352.302.570.503	326.813.694.267
	Vốn góp của chủ sở hữu	411	164.250.000.000	164.250.000.000
	Thặng dư vốn cổ phần	412	33.502.910.000	33.502.910.000
	Vốn khác của chủ sở hữu	414	3.656.202.300	3.656.202.300
	Quỹ đầu tư phát triển	418	114.390.296.941	114.390.296.941
	Lợi nhuận chưa phân phối	421	36.503.161.262	11.014.285.026
	- LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	2.801.785.026	3.280.453.286
	- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	33.701.376.236	7.733.831.740
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	510.471.755.810	505.376.603.404

b/ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017:

	CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2017	Năm 2016
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	867.365.550.694	854.979.475.892
2.	Các khoản giảm trừ	02	9.381.253.022	11.706.141.551
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	857.984.297.672	843.273.334.341
4.	Giá vốn hàng bán	11	682.679.273.051	

				685.180.659.478
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	175.305.024.621	158.092.674.863
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	3.844.884.545	6.253.143.797
7.	Chi phí tài chính	22	215.692.534	326.276.320
8.	Chi phí bán hàng	25	75.975.584.765	67.578.653.467
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	60.680.733.582	54.230.565.237
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	42.277.898.285	42.210.323.636
11.	Thu nhập khác	31	636.401.534	642.519.603
12.	Chi phí khác	32	657.279.715	878.676.826
13.	Lợi nhuận khác	40	(20.878.181)	(236.157.223)
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	42.257.020.104	41.974.166.413
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	8.555.643.868	8.573.334.673
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	242.000.000
17.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	33.701.376.236	33.158.831.740
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	2.052	2.547

2. Phân tích đánh giá:

Tổng doanh thu năm 2017 (867,365 tỷ đồng) đạt 101,5% so với năm 2016. Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2017 (42,257 tỷ đồng), đạt 100,7% so với năm trước.

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2017 đạt 3,081 triệu USD, bằng 97,8% năm 2016. Kim ngạch xuất khẩu bị giảm nguyên nhân chủ yếu do việc di dời nhà máy nên sản lượng bị thiếu hụt không đáp ứng được các đơn hàng xuất khẩu cuối năm.

Tổng chi phí đầu tư XD CB đã thực hiện năm 2017 là 58,636 tỷ đồng và 2.470.000 USD. Trong năm 2017 công ty đã thực hiện di dời xong nhà máy sản xuất chính sang khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh.

Một số chỉ tiêu đánh giá:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2017	Năm 2016
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	45,4	71,7
	Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	54,6	28,3
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	30,98	35,20
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	69,0	64,8
3	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	6,6	6,65

	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	%	20,5	20,5
--	---	---	------	------

Năm 2017, các chỉ số phân tích tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản, trên vốn điều lệ tương đương so với 2016.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ:

1. Việc tuân thủ quy định hiện hành và thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT:

Hội đồng Quản trị đã tích cực triển khai các quyết nghị của Đại hội; Tổng Giám đốc đã nghiêm túc thực hiện và tích cực triển khai các chương trình cơ bản và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch chính của năm.

2. Công tác tổ chức họp và ban hành Nghị quyết:

Trong năm 2017, Công ty đã không tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên nhưng Hội đồng quản trị đã nghiêm túc tổ chức các phiên họp thường kỳ, bất thường và có các quyết định thống nhất, phù hợp, kịp thời trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

3. Công tác điều hành Công ty:

Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty.

IV. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC:

1. Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017 đã phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty trên tinh thần trao đổi, xây dựng và hợp tác, tất cả các cuộc họp HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham dự. Các Nghị quyết của HĐQT đều được chuyển tới Ban kiểm soát để Ban kiểm soát theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và điều hành của Ban Tổng giám đốc.
2. Thường xuyên phối hợp cùng HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty khi triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT trong hoạt động SXKD, lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, phân phối lợi nhuận, chuẩn bị tổ chức họp ĐHĐCĐ.
3. Thường xuyên trao đổi cùng HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý sản xuất kinh doanh, tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành.

V. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã đề ra, Ban kiểm soát Công ty đề nghị Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty thực hiện tốt một số vấn đề sau:

1. Xây dựng kế hoạch dài hạn và chiến lược phát triển Công ty.
2. Xây dựng kế hoạch kinh doanh dài hạn dựa trên các nguồn lực hiện tại của công ty: phân tích thị trường, các sản phẩm của công ty và hiện trạng của các dây chuyền sản xuất của các nhà máy từ đó đưa ra các đề xuất đầu tư bổ sung, thay thế các dây chuyền sản xuất để phục vụ nhu cầu thị trường căn cứ trên nguồn vốn, quỹ đầu tư phát triển của công ty và khả năng huy động nguồn vốn từ thị trường.
3. Rà soát lại toàn bộ các sản phẩm hiện tại, phân tích và đánh giá hiệu quả đối với từng sản phẩm để từng bước thay thế và dừng sản xuất những sản phẩm không còn hiệu quả;
4. Nghiên cứu, sản xuất những dòng sản phẩm cao cấp và sản phẩm thay thế sản phẩm nhập khẩu đang tiêu thụ trong nước, sản phẩm chức năng, sản phẩm dùng cho người ăn

kiêng,...tiếp tục đánh giá, phân tích hiệu quả, từng bước thay thế và dừng sản xuất những sản phẩm không có hiệu quả.

5. Quan tâm và thực hiện các giải pháp Marketing nhằm: xây dựng thương hiệu, hệ thống nhận diện công ty và sản phẩm, đăng ký sở hữu bản quyền sản phẩm, bảo vệ kiểu dáng mẫu mã sản phẩm.
6. Rà soát, thay đổi mẫu mã, bao bì sản phẩm cũ, chưa đẹp để đáp ứng nhu cầu về bao bì, hình ảnh mẫu mã ngày càng cao của khách hàng đồng thời tránh các rủi ro về hàng giả.
7. Duy trì và phát triển các vùng thị trường hiện có, quan tâm thực hiện mở rộng thị trường mới trong nước (đặc biệt thị trường phía Nam) và thị trường xuất khẩu đặc biệt là các thị trường mới mở như Myanmar.
8. Tạo uy tín, xây dựng các chính sách chăm sóc và duy trì các nhóm khách hàng đã khai thác được.
9. Thực hiện quản lý tốt các chi phí quản lý trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.
10. Đề nghị cho làm lại quy chế quản lý tài chính công ty do đã quá lâu không cập nhật từ 2009, có các điểm không phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2015 và Điều lệ công ty (sửa đổi gần nhất năm 2016, dự kiến sửa đổi năm 2018).
11. Rà soát và ban hành mới/bổ sung các quy trình hiện tại của công ty chưa phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ, quy chế hoạt động của công ty.
12. Ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ kỹ thuật vào hoạt động quản lý:
13. Đề nghị cho khảo sát việc triển khai hệ thống quản lý ERP trong giai đoạn sắp tới.
14. Đề nghị cho khảo sát việc triển khai thực hiện hóa đơn điện tử.

Trên đây là những nội dung báo cáo của Ban kiểm soát kính trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua và xác nhận báo cáo của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong suốt năm 2016, 2017 vừa qua trong việc giúp Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Kính chúc Công ty ngày càng phát triển, ổn định, bền vững, chúc Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội cổ đông thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- BTGD;
- Các phòng ban;
- Cổ đông;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Doãn Hồ Lan

Số: 03 /TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
(Về việc thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2016, 2017)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà

Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 về việc thông qua lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2016, Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Hội đồng Quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, PTV.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Mạnh Linh

Số: 04/TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
(Về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và năm 2017)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà;

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và năm 2017 của Công ty như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận 2016

STT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế 2016	33.158.831.740
2	Trích lập các quỹ	8.521.331.740
	- Quỹ đầu tư phát triển	4.500.000.000
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	4.021.331.740
3	Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ năm 2016	24.637.500.000
4	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt (15%)	24.637.500.000
5	Lợi nhuận để lại	0

2. Phương án phân phối lợi nhuận 2017

STT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế 2017	33.701.376.236
2	Trích lập các quỹ	33.701.376.236
	- Quỹ đầu tư phát triển	32.016.307.424
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.685.068.812
3	Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ năm 2017	0

4	Cổ tức	0
---	--------	---

Năm 2017 Công ty sẽ không chia cổ tức cho các cổ đông và dùng lợi nhuận để đầu tư phát triển kinh doanh.

- Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Mạnh Linh

Số: 05./TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
(Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà;

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phê duyệt các công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà. Danh sách các công ty kiểm toán được đề xuất:

1. Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt;
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Kính đề nghị ĐHCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán cụ thể theo danh sách trên.

Trường hợp không thương lượng được với các công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên thì ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT được phép lựa chọn Công ty Kiểm toán khác phù hợp có tên trong danh sách được kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của UBCKNN.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Mạnh Linh

Số: 06./TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng năm 2018

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
(Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP do Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC do Bộ Tài chính thông qua ngày 22/09/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà;

Ngày 06/06/2017, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua Nghị định số 71/2017/NĐ-CP về quản trị Công ty. Ngày 22/09/2017, Bộ Tài Chính đã thông qua Thông tư số 95/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Trong đó Nghị định số 71/2017/NĐ-CP và Thông tư số 95/2017/TT-BTC có nhiều quy định mới và khác so với các quy định trước đây.

Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà và các thay đổi của Pháp luật, Hội đồng quản trị đã tổ chức rà soát, xem xét sửa đổi một số điều khoản trong Điều lệ Công ty, chi tiết đã đăng tải trên website của Công ty.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công ty đã cập nhật, bổ sung theo tình hình hoạt động thực tế của Công ty và các quy định mới của Luật hiện hành. Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018 được thông qua và thay thế cho bản Điều lệ hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Lê Mạnh Linh

Số: 07/TTTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

(Về việc thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP do Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC do Bộ Tài chính thông qua ngày 22/09/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà;

Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà và sự cần thiết trong việc thiết lập các nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cổ đông cũng như Công ty, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị Công ty chi tiết được đính kèm tờ trình. Nội dung quy chế được xây dựng dựa trên tham chiếu mẫu Quy chế nội bộ về quản trị tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC và nhu cầu thực tế, đặc thù trong tổ chức hoạt động, điều hành của Công ty.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Quy chế nội bộ về quản trị và ủy quyền cho HĐQT được chủ động hoàn thiện để phát hành bản chính thức của Quy chế phù hợp với quy định của Pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT.



TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

(V/v Thông qua phương án phát hành trái phiếu)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà

1. Sự cần thiết phát hành trái phiếu doanh nghiệp

Nhằm đáp ứng được nhu cầu phát triển không ngừng của Công ty về sản lượng, doanh số và các tiêu chuẩn về vệ sinh ATTP và bảo vệ môi trường, năm 2011 Công ty đã đầu tư mua quyền sử dụng đất tại KCN VSIP Bắc Ninh và tiến hành các thủ tục để xây dựng Nhà máy bánh kẹo Hải Hà với mục đích đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật: nhà xưởng sản xuất, nhà văn phòng, căng tin, nhà xưởng phụ trợ, trạm biến áp, trạm xử lý nước thải, hệ thống kho tàng, hệ thống cấp thoát nước, gas, khí nén... hệ thống giao thông, cây xanh... nhằm mục đích di dời toàn bộ các dây chuyền sản xuất hiện có sang Nhà máy mới hiện đại đảm bảo các tiêu chí xanh sạch đẹp, ATVSTP, ATLĐ phòng chống cháy nổ và các tiêu chuẩn về xử lý môi trường.

Trải qua hơn 03 năm tiến hành xây dựng (tổng số 27 gói thầu) với sự tham gia của các nhà thầu, nhà tư vấn thiết kế, đơn vị giám sát xây dựng, ngày 20/01/2018, Công ty đã tổ chức khánh thành Nhà máy bánh kẹo Hải Hà tại Khu công nghiệp VSIP - Xã Phù Chẩn, thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh.

Nhằm gia tăng năng lực sản xuất và nâng cao chất lượng đối với các sản phẩm thế mạnh, trong thời gian tới Công ty sẽ tiếp tục huy động nguồn vốn để thực hiện đầu tư bổ sung 03 hệ thống dây chuyền trên nền tảng hạ tầng hiện hữu của nhà máy tại KCN VSIP.

2. Kế hoạch phát hành trái phiếu

Dự kiến trong Quý 2 hoặc quý 3 năm 2018, Công ty sẽ phát hành trái phiếu không chuyển đổi với khối lượng 700 trái phiếu (Bảy trăm tỷ đồng), có tài sản đảm bảo.

Phương án phát hành trái phiếu chi tiết sẽ được xây dựng trên cơ sở chủ trương phát hành được Đại hội cổ đông thông qua tại Mục 3.

3. Nội dung cơ bản phương án phát hành Trái phiếu

Tổ chức phát hành

CTCP Bánh kẹo Hải Hà

Tổng mệnh giá trái phiếu dự kiến phát hành:	Lên đến 700 tỷ đồng
Đồng tiền phát hành	Việt Nam Đồng (VND)
Mệnh giá trái phiếu dự kiến	1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng)
Số lượng trái phiếu phát hành dự kiến	Lên đến 700 trái phiếu
Loại trái phiếu	Trái phiếu không chuyển đổi, có bảo đảm bằng tài sản
Lãi suất dự kiến	Thả nổi hoặc cố định hoặc kết hợp thả nổi và cố định tùy theo điều kiện thị trường.
Kỳ hạn dự kiến	03 – 10 năm
Hình thức phát hành	Phát hành riêng lẻ theo Nghị định 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 và Thông tư số 211/2012/TT-BTC ngày 5/12/2012 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.
Phương thức thanh toán gốc, lãi	Dự kiến Lãi được trả định kỳ 06 tháng/lần.
Mục đích sử dụng vốn	Thực hiện chương trình, dự án đầu tư và Tăng quy mô vốn hoạt động của doanh nghiệp.
Phương án trả nợ gốc, lãi trái phiếu	Các khoản gốc và lãi được dự kiến thanh toán bằng nguồn tiền từ hoạt động kinh doanh trực tiếp và các dòng tiền hợp pháp khác của doanh nghiệp.
Thời điểm phát hành	Dự kiến Quý II, quý III năm 2018



4. Ý kiến đề xuất

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà kính trình ĐHCĐ Công ty:

- a. Phê duyệt phương án phát hành Trái phiếu được nêu tại Mục 3 Tờ trình này.
- b. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau đây:
 - (i) Phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu chi tiết trên cơ sở phương pháp phát hành trái phiếu đã được thông qua.
 - (ii) Quyết định cấu trúc của Trái phiếu, các điều khoản & điều kiện cụ thể và các nội dung khác liên quan đến Trái phiếu phát hành (thời điểm phát hành, mục đích phát hành, khối lượng, lãi suất, kỳ hạn, phương thức thanh toán gốc lãi, tài sản đảm bảo

và toàn bộ các điều kiện và điều khoản khác hoặc các nội dung khác có liên quan) phù hợp với tình hình thị trường và tình hình Công Ty tại thời điểm chào bán.

- (iii) Lựa chọn Tổ chức tư vấn, đại lý phát hành, tổ chức tư vấn luật, các đại lý (đại lý lưu ký trái phiếu, đại lý thanh toán, đại lý quản lý tài khoản trái phiếu và tài khoản dự phòng trả nợ...)
- (iv) Phê duyệt nội dung và ký kết hoặc chỉ định người có thẩm quyền ký kết toàn bộ các tài liệu liên quan đến đợt phát hành trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn Hợp đồng tư vấn phát hành, Bản Công bố thông tin, các Hợp đồng cầm cố thế chấp, Hợp đồng đại lý đăng ký lưu ký và thanh toán, Hợp đồng giữ, quản lý tài khoản trái phiếu và tài khoản dự phòng trả nợ, và các cam kết với nhà đầu tư trái phiếu (nếu có) và các tài liệu sửa đổi, bổ sung, thay thế của các tài liệu đó.
- (v) Thực hiện các công việc liên quan khác để hoàn thành đợt phát hành trái phiếu theo quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Mạnh Linh



CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO
HẢI HÀ

Số: 09 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 44 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
(Về việc Ủy quyền Hội đồng quản trị phê duyệt các Hợp đồng kinh tế có giá trị lớn và các
nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà;

Theo kế hoạch, Công ty sẽ ký kết nhiều hợp đồng có giá trị kinh tế lớn trong năm 2018. Để thuận lợi trong quá trình triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt và triển khai ký kết các hợp đồng kinh tế có giá trị lớn hơn 35% tổng tài sản Công ty theo báo cáo tài chính gần nhất.

Để chủ động trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo hoàn thành kế hoạch trình Đại hội đồng cổ đông, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 chấp thuận thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Mạnh Linh